

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp CĐT 2 K10 Mã lớp học 26,922 Thực hành

Môn học: CMH16 Vẽ Kỹ thuật 2

Giáo viên: Phạm Tuấn Anh

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 12/12/2019 đến 12/12/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD172642	Lê Trần Huy Anh	19/10/1999	00,0			
2	CD180341	Lê Việt Anh	11/03/2000	00,0			
3	CD180646	Nguyễn Trọng Anh	20/11/2000	7		Anh	
4	CD180676	Nguyễn Tuấn Anh	17/07/1999	8		T.Anh	
5	CD180407	Ngô Trọng Cường	27/08/1997	8		Cuu	
6	CD180831	Đỗ Văn Đạt	10/05/2000	7		Dat	
7	CD180725	Phạm Văn Điệp	09/08/2000	8		Điệp	
8	CD180570	Đỗ Trung Đức	28/12/2000	7		Đức	
9	CD180334	Nguyễn Đình Đức	10/12/2000	7		Đức	
10	CD180773	Nguyễn Duy Đức	26/02/2000	7		Duy	
11	CD180358	Đỗ Tiến Dũng	23/12/2000	8		Dũng	
12	CD180726	Nguyễn Quang Dũng	05/09/2000	9		Quang	
13	CD181282	Nguyễn Tiến Dũng	04/07/2000	8		Đường	
14	CD181289	Nguyễn Đức Duy	15/05/2000	7		Duy	
15	CD181320	Phạm Ngọc Hà	20/01/2000	7		Hà	
16	CD180425	Nguyễn Quang Hiệp	14/12/1999	9		Hiệp	
17	CD180410	Nguyễn Minh Hiếu	20/08/2000	9		Hiếu	
18	CD180859	Đỗ Huy Hoàng	20/01/2000	8		Hoàng	
19	CD180440	Lại Văn Hoàng	28/07/2000	7		Hoàng	
20	CD180639	Nguyễn Đức Huy	23/11/2000	6		Huy	
21	CD180620	Nguyễn Quang Huy	23/07/2000	8		Huy	
22	CD180679	Nguyễn Quang Huy	10/06/2000	7		Huy	
23	CD180604	Trần Văn Kha	10/01/2000	8		Kha	
24	CD180696	Bùi Quang Linh	28/11/2000	8		Linh	
25	CD180861	Đỗ Bá Long	11/11/2000	8		Long	
26	CD180686	Lê Văn Long	27/10/2000	8		Long	
27	CD180365	Nguyễn Văn Long	04/12/2000	10		Long	
28	CD180647	Lê Văn Mạnh	20/10/2000	8		Mạnh	
29	CD180668	Chu Phương Nam	19/06/2000	7		Nam	
30	CD180387	Khúc Hoài Nam	20/10/2000	8		Nam	
31	CD180327	Nguyễn Văn Nghĩa	30/12/2000	8		Nghĩa	
32	CD181339	Tạ Minh Nhã	17/12/2000	7		Nhã	
33	CD180385	Nguyễn Đình Núi	02/11/2000	9		Núi	
34	CD180363	Vũ Đức Phong	08/11/2000	00,0			
35	CD180600	Trần Đình Quang	18/06/2000	8		Quang	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180318	Đỗ Hữu Quý	07/10/2000	6		Quý	
37	CD180826	Lê Ngọc Sĩ	18/08/2000	8		Sĩ	
38	CD180693	Vũ Văn Thuận	19/03/2000	7		Thuận	
39	CD181331	Nguyễn Tiến Thường	02/03/2000	7		Thường	
40	CD180320	Bùi Viết Tiến	31/07/2000	8		Tiến	
41	CD180563	Phạm Xuân Tiến	27/01/2000	10		Tiến	
42	CD180654	Hoàng Đức Toàn	17/02/2000	7		Toàn	
43	CD180698	Hà Huy Trí	12/01/2000	9		Trí	
44	CD180408	Nguyễn Văn Trọng	16/12/2000	9		Trọng	(Chín điểm)
45	CD181294	Đào Anh Tuấn	29/09/2000	6		Tuấn	
46	CD180381	Phạm Văn Tường	04/12/2000	8		Tường	
47	CD181290	Phan Công Tuyển	12/05/2000	8		Tuyển	
48	CD180415	Bùi Đức Việt	02/05/1998	10		Việt	
49	CD181309	Phạm Đức Vinh	22/12/2000	8		Vinh	

Tổng số SV tham gia thực hành.....46
Số sinh viên đạt:.....46

Ngày giáo viên nộp điểm: 24/12/2019
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Phạm Tuấn Anh

Phạm Tuấn Anh

TRƯỞNG KHOA

PGS. Công Hưng

CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Công Hưng